|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 3****Thuvienhoclieu.com** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022****MÔN ĐỊA LÍ 11** |

**Câu 1:** *(3,5 điểm)*

a) Trình bày đặc điểm nền công nghiệp Nhật Bản.

b) Giải thích vì sao các trung tâm công nghiệp của Nhật Bản phân bố chủ yếu ở ở đảo Hôn-su và ven Thái Bình Dương?

**Câu 2**: *(1,0 điểm)*

 Trình bày một số nội dung chiến lược kinh tế mới của LB Nga từ năm 2000.

**Câu 3**: *(2,0 điểm)*

 Trình bày đặc điểm của dân cư và tác động của dân cư đến nền kinh tế Nhật Bản.

**Câu 4**: *(3,5 điểm)*

Cho bảng số liệu:

SỐ DÂN VÀ SẢN LƯỢNG DẦU MỎ CỦA LIÊN BANG NGA

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **1995** | **2001** | **2005** | **2017** |
|  Số dân (triệu người) | 147,8 | 144,9 | 143,0 | 145,5  |
| Dầu mỏ (triệu tấn) | 305,0 | 340,0 | 470,0 | 549 |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê, 2019)*

a) Tính sản lượng dầu mỏ bình quân đầu người ở Liên Bang Nga qua các năm.

b) Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện sản lượng dầu mỏ và dân số của Liên Bang Nga qua các năm và nhận xét.

**-----------------HẾT---------------------**

***Học sinh không được sử dụng tài liệu. CBCT không giải thích gì thêm.***

**Họ và tên học sinh:**…………………………**Lớp:**…..........**Số báo danh:**…………

**Chữ ký của CBCT:**………………………………….

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1****(3,5 điểm)** | **a. Trình bày đặc điểm nền công nghiệp Nhật Bản.**- Chiếm 31% GDP của Nhật Bản. Giá trị sản lượng công nghiệp đứng thứ hai thế giới.- Cơ cấu: Có đủ các ngành kể cả những ngành không có lợi thế về tài nguyên.- Nhật Bản chiếm vị trí hàng đầu thế giới về một số sản phẩm công nghiệp (*dẫn chứng).* - Một số ngành chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu công nghiệp: chế tạo, sản xuất điện tử, xây dựng và công trình công cộng, dệt.- Xu hướng: Giảm tỉ trọng các ngành công nghiệp truyền thống, tăng tỉ trọng các ngành công nghiệp hiện đại.- Phân bố: Các trung tâm công nghiệp phân bố chủ yếu ở ven biển, đặc biệt ven Thái Bình Dương. **b. Vì sao các trung tâm công nghiệp của Nhật Bản phân bố chủ yếu ở đảo Hôn-su và vùng ven Thái Bình Dương?**- Đảo Hôn-su có điều kiện tự nhiên thuận lợi (diện tích lớn nhất, địa hình ven biển bằng phẳng, có nhiều cảng biển…).- Kinh tế phát triển và dân cư tập trung đông đặc biệt lao động có kĩ thuật.*(HS có thể giải thích theo cách khác nhưng đảm bảo kiến thức vẫn cho điểm tối đa)* | **2,5**0,50,250,50,50,250,5**1,0**0,50,5 |
| **2****(1,0 điểm)** | **Trình bày một số nội dung chiến lược kinh tế mới của LB Nga từ năm 2000.** - Đưa nền kinh tế ra khỏi khủng hoảng. - Xây dựng nền kinh tế thị trường. - Mở rộng ngoại giao, coi trọng châu Á. - Nâng cao đời sống nhân dân, khôi phục vị trí cường quốc.  | **1,0**0,250,250,250,25 |
| **3****(2,0 điểm)** |  **Trình bày đặc điểm của dân cư và tác động của dân cư đến nền kinh tế Nhật Bản.***- Đặc điểm dân cư:*+ Dân đông, tỉ lệ gia tăng thấp, dân số già + Phân bố tập trung phần lớn ở các TP ven biển+ Người lao động cần cù, tích cực, tự giác, trách nhiệm và có tinh thần cao trong công việc.*- Tác động:*+ Xu hướng già hóa => Số người già, nghỉ hưu nhiều, phúc lợi xã hội phải lớn.Thiếu lao động phục vụ cho phát triển kinh tế. + Đặc điểm của người lao động => chất lượng lao động cao. | **2,0**0,50,250,50,50,25 |
|  | **a. Tính sản lượng dầu mỏ bình quân đầu người ở Liên Bang Nga qua các năm**.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **1995** | **2001** | **2005** | **2015** |
| Bình quânSL dầu mỏ( Tấn/người ) | 2,06 | 2,34 | 3,28 | 3,77 |

**b. Vẽ biểu đồ:** Biểu đồ đường + cột có 2 trục tung đơn vị khác nhau. Vẽ đúng biểu đồ, đẹp, chia tỉ lệ chính xác, có tên biểu đồ, có bảng chú giải và ghi số liệu trên biểu đồ.**Nhận xét** - Dân số LB Nga giai đoạn 1995-2017 giảm không liên tục (dẫn chứng).- Sản lượng dầu mỏ của LB Nga tăng liên tục (dẫn chứng).- Sản lượng dầu mỏ bình quân tăng liên tục ( dẫn chứng). | **1,0****1,5****1,0**0,250,250.5 |